

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2586/TTr-UBND

Bến Tre, ngày 07 tháng 6 năm 2018

### TỜ TRÌNH

Về việc xin thông qua Nghị quyết quy định tỷ lệ phần trăm (%) trích để lại cho ngân sách xã nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất trên địa bàn xã để thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bến Tre

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1760/QĐ-TTg ngày 10 tháng 11 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020.

Để đảm bảo việc quản lý và sử dụng nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh đã xây dựng Nghị quyết quy định tỷ lệ phần trăm (%) trích để lại cho ngân sách xã nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất trên địa bàn xã để thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bến Tre, với những nội dung như sau:

#### **I. Sự cần thiết và cơ sở pháp lý ban hành văn bản**

Trước đây, thực hiện các quy định tại Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 28/2012/NQ-HĐND ngày 08/12/2012, theo đó có quy định tỷ lệ trích để lại cho ngân sách xã nguồn vốn thu được từ đấu giá quyền sử dụng đất hoặc cho thuê đất (sau khi đã trừ các chi phí) từ quỹ đất công trên địa bàn xã là 70%, nhờ đó các xã có được nguồn kinh phí đảm bảo cho các nhiệm vụ chi xây dựng nông thôn mới theo quy định.

Ngày 16 tháng 8 năm 2016, Thủ tướng Chính phủ có ban hành Quyết định số 1600/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 (thay thế Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04

tháng 6 năm 2010). Đồng thời, ngày 10 tháng 11 năm 2017, Thủ tướng Chính phủ có ban hành Quyết định số 1760/QĐ-TTg về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của Quyết định số 1600/QĐ-TTg. Theo đó, tại Điểm a Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 1760/QĐ-TTg có quy định: “*Huy động tối đa nguồn lực của địa phương (tỉnh, huyện, xã) để tổ chức triển khai Chương trình. Căn cứ tình hình thực tế ở địa phương và yêu cầu bố trí tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới quy định tại Quyết định số 12/2017/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể tỷ lệ phân cấp nguồn thu từ đầu giá quyền sử dụng đất, giao đất, có thu tiền sử dụng đất (sau khi hoàn trả kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng) trên địa bàn xã cho ngân sách xã để thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới*”.

Từ những cơ sở pháp lý nêu trên và để phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định tỷ lệ phần trăm (%) trích để lại cho ngân sách xã nguồn thu từ đầu giá quyền sử dụng đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất trên địa bàn xã để thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bến Tre là thực sự cần thiết và đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

## **II. Mục đích, quan điểm chỉ đạo và đánh giá tác động kinh tế - xã hội của việc xây dựng và ban hành Nghị quyết**

- Việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết là nhằm đảm bảo cơ sở pháp lý cho việc trích để lại cho ngân sách xã nguồn thu từ đầu giá quyền sử dụng đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất trên địa bàn xã, giúp xã có nguồn thu để thực hiện các nhiệm vụ chi xây dựng nông thôn mới, tạo bộ mặt khàng trang, văn minh, hiện đại trên địa bàn xã. Đồng thời, cũng đảm bảo tính thống nhất và phù hợp với các quy định mới tại Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 và Quyết định số 1760/QĐ-TTg ngày 10 tháng 11 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tỷ lệ trích để lại cho ngân sách xã nguồn thu từ đầu giá quyền sử dụng đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất trên địa bàn xã quy định tại dự thảo Nghị quyết này phụ thuộc vào điều kiện thực tế của từng xã, cụ thể: đối với các xã đã được cấp có thẩm quyền công nhận là xã đạt chuẩn nông thôn mới thì tỷ lệ trích ít hơn các xã khác (lý do: các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới thì nhiệm vụ chi xây dựng nông thôn mới ít hơn các xã chưa đạt chuẩn).

## **III. Tên gọi, bố cục và nội dung chính của dự thảo Nghị quyết**

**1. Tên gọi:** Nghị quyết quy định tỷ lệ phần trăm (%) trích để lại cho ngân sách xã nguồn thu từ đầu giá quyền sử dụng đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất trên địa bàn xã để thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

**2. Bố cục:** nội dung dự thảo Nghị quyết gồm 03 Điều, trong đó nội dung chính tập trung tại: **Điều 2** (quy định tỷ lệ phần trăm (%) trích để lại cho ngân sách xã)

### 3. Nội dung chính dự thảo Nghị quyết:

a) Quy định tỷ lệ phần trăm (%) ngân sách huyện, thành phố trích để lại cho ngân sách xã nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất (sau khi hoàn trả kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật và 10% trích lập Quỹ phát triển đất tỉnh Bến Tre) trên địa bàn xã như sau:

a.1) Đối với các xã đã được cấp có thẩm quyền công nhận là xã đạt chuẩn nông thôn mới: 50%.

a.2) Các xã còn lại: 80%.

b) Nguồn vốn trích để lại cho ngân sách xã theo quy định tại Điểm a nêu trên được sử dụng để thực hiện các nội dung chi xây dựng nông thôn mới theo Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020 và Quyết định số 1760/QĐ-TTg ngày 10 tháng 11 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020.

*(Đính kèm dự thảo Nghị quyết, Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp)*

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua./.

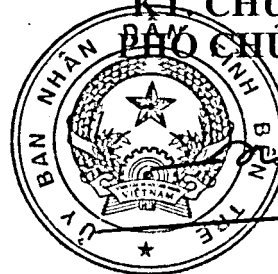
#### **Nơi nhận:**

- Như trên (để thông qua);
- Ban KTNS-HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó CVP;
- Phòng N/c: TH, TCĐT;
- Công TTĐT;
- Lưu: VT, Nh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trương Duy Hải**

Số: /2018/NQ-HĐND

Bến Tre, ngày tháng năm 2018

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định tỷ lệ phần trăm (%) trích để lại cho ngân sách xã nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất trên địa bàn xã để thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE  
KHOÁ IX - KỲ HỌP THỨ 7**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Xét Tờ trình số: 2586 /TTr-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xin thông qua Nghị quyết quy định tỷ lệ phần trăm (%) trích để lại cho ngân sách xã nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất trên địa bàn xã để thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bến Tre; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định tỷ lệ phần trăm (%) trích để lại cho ngân sách xã nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất trên địa bàn xã để thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

2. Đối tượng áp dụng:

- a) Ủy ban nhân dân các cấp;
- b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

**Điều 2. Quy định tỷ lệ phần trăm (%) trích để lại cho ngân sách xã**

1. Quy định tỷ lệ phần trăm (%) ngân sách huyện, thành phố trích để lại cho ngân sách xã nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất (sau khi hoàn trả kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật và 10% trích lập Quỹ phát triển đất tỉnh Bến Tre) trên địa bàn xã như sau:

- a) Đối với các xã đã được cấp có thẩm quyền công nhận là xã đạt chuẩn nông thôn mới: 50%.

b) Các xã còn lại: 80%.

2. Nguồn vốn trích để lại cho ngân sách xã theo quy định tại Khoản 1 Điều này được sử dụng để thực hiện các nội dung chi xây dựng nông thôn mới theo Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020 và Quyết định số 1760/QĐ-TTg ngày 10 tháng 11 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 28/2012/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định tỷ lệ để lại ngân sách xã nguồn vốn thu được từ đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất từ quỹ đất công trên địa bàn xã.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre, khóa IX, kỳ họp thứ 7, thông qua ngày ..... tháng ... năm 2018 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ..... tháng ... năm 2018./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Kiểm toán Nhà nước khu vực IX;
- TT.TU, TT. HĐND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh Bến Tre;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP HĐND tỉnh;
- Trung tâm thông tin điện tử;
- Báo Đồng Khởi, Đài phát thanh và truyền hình tỉnh;
- Trang Thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Võ Thành Hạo**

Số: 33/BC-HĐND

Bến Tre, ngày 18 tháng 6 năm 2018

### BÁO CÁO THẨM TRA

**Dự thảo Nghị quyết quy định tỷ lệ phần trăm (%) trích để lại cho ngân sách xã nguồn thu từ đầu giá quyền sử dụng đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất trên địa bàn xã để thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

Qua xem xét nội dung Tờ trình số 2586/TTr-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xin thông qua Nghị quyết quy định tỷ lệ phần trăm (%) trích để lại cho ngân sách xã nguồn thu từ đầu giá quyền sử dụng đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất trên địa bàn xã để thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Ban kinh tế - ngân sách đã tiến hành thảo luận và thống nhất ý kiến thẩm tra như sau:

Tại Kỳ họp thứ 5, Hội đồng nhân dân tỉnh, Khóa VIII, Hội đồng nhân dân tỉnh có ban hành Nghị quyết số 28/2012/NQ-HĐND về việc quy định tỷ lệ để lại ngân sách xã nguồn vốn thu được từ đầu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất từ quỹ đất công trên địa bàn xã. Theo đó, tỷ lệ trích để lại cho ngân sách xã nguồn vốn thu được từ đầu giá quyền sử dụng đất hoặc cho thuê đất (sau khi đã trừ các chi phí) từ quỹ đất công trên địa bàn xã là 70%.

Kỳ họp này, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua mức trích để lại cho các xã đã được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới là 50%, các xã còn lại là 80% sau khi hoàn trả kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật và 10% trích lập Quỹ phát triển đất tỉnh Bến Tre.

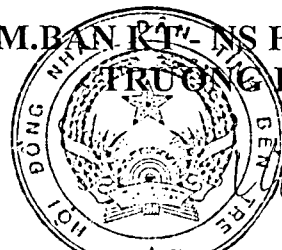
Ban kinh tế - ngân sách thống nhất với nội dung dự thảo nghị quyết. Riêng Khoản 2 Điều 2 của dự thảo Nghị quyết, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, điều chỉnh lại như sau: “Nguồn vốn trích để lại cho ngân sách xã theo quy định tại Khoản 1 Điều này được sử dụng để thực hiện các nội dung chi xây dựng nông thôn mới theo quy định hiện hành.” Lý do là nếu có thay đổi quy định của cấp trên thì không ảnh hưởng đến việc thực hiện Nghị quyết.

Ban kinh tế - ngân sách kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thảo luận và quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Đại biểu khách mời;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, MT.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH HĐND TỈNH  
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Văn Quới

Số: 524 /BC-STP

Bến Tre, ngày 10 tháng 5 năm 2018

### **BÁO CÁO**

**Kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định tỷ lệ phần trăm (%) trích để lại cho ngân sách xã nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất trên địa bàn xã để thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bến Tre**

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1558/STC-QLNS ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Sở Tài chính chuyển đến yêu cầu thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định tỷ lệ phần trăm (%) trích để lại cho ngân sách xã nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất có thu tiền sử dụng đất trên địa bàn xã để thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bến Tre (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị quyết). Qua nghiên cứu dự thảo Nghị quyết và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

#### **1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo văn bản**

Thông nhất với cơ quan soạn thảo về đối tượng và phạm vi điều chỉnh của văn bản.

#### **2. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của văn bản**

Thông nhất với cơ quan soạn thảo về tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của văn bản.

#### **3. Ngôn ngữ, kỹ thuật trình bày văn bản**


Thông nhất với cơ quan soạn thảo về ngôn ngữ và kỹ thuật trình bày văn bản.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, kính chuyển đến Sở Tài chính tỉnh Bến Tre nghiên cứu./.

**Nơi nhận:**

- Sở Tài chính;
- Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, XDVB (N).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Đăng Minh**